

-----  
Bản án số: 263/2019/HNGĐ-ST  
Ngày: 12/11/2019.  
V/v: “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TP BIÊN HÒA-TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***- Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trúc Thiện

***- Các Hội thẩm nhân dân:*** Bà Trương Thị Thìn

Ông Trần Văn Chánh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Huyền - Cán bộ Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa:*** Ông Mai Văn Thông - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Biên Hòa có mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1768/2019/TLST – HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2019 về tranh chấp “Xin ly hôn”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 245/2019/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 368/2019/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2019 .

- Nguyên đơn: Bà Ng Th H , sinh năm 1986

Nơi cư trú: 549, tổ 14, KP2, phường Bình Đa, TP Biên Hòa, Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông Ph H H, sinh năm 1986

Nơi cư trú: 79/164, KP3, phường Hòa Bình, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

(Bà Hoa có đơn xin vắng mặt, ông Hoàng vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**\*Theo đơn khởi kiện ngày 10/5/2019 các lời khai tại hồ sơ bà Ng Th H trình bày:**

Bà và ông Ph H H kết hôn với nhau năm 2012, hôn nhân tự nguyện có làm thủ tục đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Hòa Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn. Quá trình chung sống thời gian đầu có hạnh phúc nhưng từ năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn về vấn đề tình cảm, tiền bạc, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, ông Hoàng thường xuyên nhậu nhẹt, không quan tâm đến gia đình vì vậy vợ chồng xảy ra cãi vã, dẫn đến xung đột và không tôn trọng nhau. Vợ chồng hiện nay đã sống ly thân với nhau. Hiện hai vợ chồng không còn tình cảm với nhau, không ai quan tâm đến ai, mạnh

ai nấy sống.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Ph H H để trả tự do cho nhau.

-Về con chung: Có 02 (hai) con chung là: Phạm Ngọc Phú, sinh ngày 09/3/2013 và Phạm Như Ý, sinh ngày 20/01/2016.

Sau khi ly hôn bà Hoa xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu ông Hoàng cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\*Bị đơn ông Ph H H vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, không cung cấp văn bản trình bày ý kiến cũng như cung cấp tài liệu, chứng cứ đối với yêu cầu khởi kiện của bà Ng Th H.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào phát biểu của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án là chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

### [1]Về thủ tục tố tụng:

Bà Ng Th H và ông Ph H H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn, đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật, được xác định là hôn nhân hợp pháp. Nay có đơn xin ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã thụ lý giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét ông Ph H H là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa tỉnh Đồng Nai tổng đạt Quyết định xét xử và quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Xét bà Ng Th H là nguyên đơn trong vụ án có đơn xin vắng mặt xét xử. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

### Về nội dung vụ án:

Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]Về quan hệ hôn nhân: Bà Ng Th H và ông Ph H H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn, đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật, được xác định là hôn nhân hợp pháp. Bà Ng Th H và ông Ph H H sau khi kết hôn, chung sống với nhau hạnh phúc được một thời gian, thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống.

Tòa án đã xác minh ngày 03/10/2019 (Biên bản xác minh bút lục số 35,36), địa phương cung cấp ông Ph H H đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: 79/164,

KP3, phường Hòa Bình, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, hiện nay ông Hoàng vẫn cư trú tại địa chỉ trên. Địa phương cung cấp trong quá trình ông Hoàng và bà Hoa sống tại địa phương thì vợ chồng hay xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do ông Hoàng thường xuyên nhậu nhẹt, vợ chồng hiện không còn chung sống với nhau nữa, đã ly thân được một thời gian dài, hai con chung của ông bà hiện đang sống cùng với bà Hoa và do bà Hoa nuôi dưỡng, chăm sóc.

Tòa án đã tổng đạt trực tiếp cho ông Ph H H đầy đủ theo quy định các giấy triệu tập làm việc, thông báo hòa giải để tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng ông Hoàng vắng mặt không có lý do. Điều đó thể hiện ông Hoàng đã bỏ mặc và không có thiện chí hàn gắn đoàn tụ.

Từ những căn cứ trên cho thấy hai vợ chồng ông bà trong quá trình chung sống xảy ra mâu thuẫn, hiện đã sống ly thân. Vì vậy có căn cứ chấp nhận đơn xin ly hôn của bà **Ng Th H**.

**[2] Về con chung:** Sau khi ly hôn, bà **Ng Th H** xin được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cả hai con chung, không yêu cầu ông Hoàng cấp dưỡng nuôi con.

Hiện tại cả hai cháu đang sống với bà Hoa, ông Hoàng vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, vì vậy có căn cứ giao cả hai cháu: Phạm Ngọc Phú, sinh ngày 09/3/2013 và Phạm Như Ý, sinh ngày 20/01/2016 cho bà Ng Th H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời ông Hoàng không phải cấp dưỡng nuôi con.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Hoàng được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở, vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

**[3] Về tài sản chung và nợ chung:** Do không thu thập được lời khai của ông Ph H H nên không có cơ sở để xác định tài sản chung và nợ chung của vợ chồng, và vì bà Ng Th H không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra để xem xét tại phiên tòa hôm nay. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp và có đơn khởi kiện sẽ được xem xét giải quyết thành vụ kiện dân sự khác.

**[4] Về án phí HNGĐ-ST:** Bà Ng Th H phải chịu tiền án phí xin ly hôn là 300.000đ.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 203, Điều 220; khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000.

- Áp dụng Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84, 131 Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án.

### Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ng Th H.

- **Về quan hệ hôn nhân:** Cho ly hôn giữa bà Ng Th H và ông Ph H H.

- **Về con chung:**

Giao hai con chung là các cháu: Phạm Ngọc Phú, sinh ngày 09/3/2013 và Phạm Như Ý, sinh ngày 20/01/2016 cho bà Ng Th H trực tiếp chăm sóc, nuôi

dưỡng. Tạm thời ông Hoàng không phải cấp dưỡng nuôi con.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Hoàng được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở, vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Không đặt ra xem xét.

- **Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm:** Bà Ng Th H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng). Được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Ng Th H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000040 ngày 02 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

**Nơi nhận:**

-TAND tỉnh Đồng Nai;

-VKSND TP Biên Hòa;

-VKSND tỉnh Đồng Nai;

-Các đương sự;

-Thi hành án;

-Lưu hồ sơ, Vp.

-Cơ quan đã thực hiện  
việc đăng ký kết hôn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Trúc Thiện**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Các hội thẩm nhân dân**                      **Thẩm phán- Chủ Tọa phiên tòa**

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh;
- VKSND Tp Biên Hòa;
- Các đương sự;
- Thi hành án;
- Lưu hồ sơ, Vp.
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Phú**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**